

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 92/2006/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2006*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động  
của Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-TW ngày 16 tháng 8 năm 2004 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Quyết định số 148/2004/QĐ-TTg ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**THỦ TƯỚNG**

**Phan Văn Khải**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ**

**Hoạt động của khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 92/2006/QĐ-TTg  
ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Quy chế này quy định tổ chức và hoạt động, một số cơ chế, chính sách và quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa (sau đây viết tắt là KKT Vân Phong); quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng và cảng trung chuyển container quốc tế tại Khu kinh tế Vân Phong.

Quy chế tổ chức và hoạt động của cảng trung chuyển container quốc tế trong KKT Vân Phong sẽ được quy định riêng.

**Điều 2.**

1. KKT Vân Phong là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền của quốc gia, có không gian kinh tế riêng biệt, với môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi và bình đẳng bao gồm: khu cảng trung chuyển container quốc tế giữ vai trò chủ đạo, các khu chức năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng.

2. KKT Vân Phong có diện tích 150.000 ha, trong đó diện tích phần mặt nước khoảng 80.000 ha, phần đất liền khoảng 70.000 ha thuộc hai huyện Vạn Ninh và Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, có ranh giới địa lý được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp huyện Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;
- Phía Nam giáp Hòn Hèo;
- Phía Đông giáp biển Đông;



- Phía Tây giáp vùng núi thuộc các xã Vạn Thọ, Vạn Phước, Vạn Bình, Vạn Phú, Vạn Lương, Vạn Hưng, thị trấn Vạn Giã thuộc huyện Vạn Ninh và giáp các xã Ninh Sơn, Ninh Đông, Ninh Bình, Ninh Hưng, Ninh Tân thuộc huyện Ninh Hòa.

**Điều 3.** Mục tiêu phát triển chủ yếu của KKT Vân Phong:

1. Xây dựng và phát triển KKT Vân Phong trở thành khu kinh tế tổng hợp, trong đó cảng trung chuyển container quốc tế giữ vai trò chủ đạo, kết hợp phát triển kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực với trọng tâm là phát triển công nghiệp, du lịch, dịch vụ, nuôi trồng hải sản, các ngành kinh tế khác và xây dựng các khu đô thị.

2. Đẩy mạnh tốc độ đầu tư xây dựng và phát triển KKT Vân Phong cùng với Khu kinh tế mở Chu Lai, Khu kinh tế Dung Quất, Khu kinh tế Nhơn Hội để sau năm 2010 tạo thành chuỗi các khu kinh tế có mối liên kết chặt chẽ với nhau và từng bước trở thành những hạt nhân tăng trưởng, trung tâm đô thị - công nghiệp - dịch vụ - du lịch của khu vực Nam Trung Bộ, vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và là một đầu mối giao lưu quốc tế, trung tâm du lịch quan trọng của cả nước.

3. Tạo việc làm, thúc đẩy đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của khu vực; góp phần tạo ra những sản phẩm chất lượng và khả năng cạnh tranh cao.

4. Khai thác có hiệu quả các lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước, để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực Nam Trung Bộ; tạo sự lan tỏa ra các vùng xung quanh, tiến tới thu hẹp khoảng cách phát triển với các vùng khác trong cả nước.

**Điều 4.** Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khuyến khích và bảo hộ các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế; người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia đầu tư và hoạt động kinh doanh tại KKT Vân Phong trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng và khu đô thị; kinh doanh vận tải và kinh doanh cảng biển như trung chuyển hàng hóa, tiếp nhận, chuyển tải, vận chuyển hàng hóa, cung cấp các dịch vụ hàng hải như vận tải, xếp dỡ, kiểm đếm, đóng mở, bảo quản, lưu kho hàng hóa; phát triển công nghiệp, dịch vụ tài chính, ngân hàng, du lịch, vui chơi, giải trí, bảo hiểm, nhà ở, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; xúc tiến thương mại; triển lãm và các hoạt động sản xuất, kinh doanh khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

**Điều 5.** Các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư



nước ngoài, các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh theo Luật Đầu tư tại Việt Nam có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ tại KKT Vân Phong có quyền lợi và nghĩa vụ sau:

### 1. Quyền lợi:

a) Được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê đất, thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKT Vân Phong của doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai để xây dựng nhà xưởng và các công trình kiến trúc phục vụ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ;

b) Thuê hoặc mua nhà xưởng, kho bãi xây sẵn trong KKT Vân Phong để phục vụ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng ký kết với doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng;

c) Sử dụng có trả tiền đối với các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong bao gồm: hệ thống đường giao thông, cảng biển, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, xử lý nước thải, chất thải... và các dịch vụ chung khác trong KKT Vân Phong theo hợp đồng ký kết với các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng;

d) Được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định tại Quy chế này;

đ) Được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

### 2. Nghĩa vụ:

a) Tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật, quy hoạch chi tiết các khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ doanh nghiệp; sử dụng đất đúng mục đích được giao hoặc được thuê, được thuê lại;

b) Tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trên diện tích đất do tổ chức và cá nhân trong KKT Vân Phong sử dụng;

c) Trả tiền thuê đất, tiền thuê lại đất, tiền thuê hoặc mua nhà xưởng, kho bãi, tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng theo hợp đồng ký kết;

d) Thực hiện các nghĩa vụ về thuế, hải quan, bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân trong nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh trong KKT Vân Phong đăng ký hoạt động với Ban Quản lý KKT Vân Phong;

e) Thực hiện chế độ báo cáo tình hình hoạt động định kỳ hàng tháng, hàng quý và hàng năm cho Ban Quản lý KKT Vân Phong;

**Điều 6.** Các tổ chức kinh tế trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức và cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong (gọi chung là doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng) có các quyền lợi và nghĩa vụ sau:

#### 1. Quyền lợi:

a) Được Ban Quản lý KKT Vân Phong cho thuê đất hoặc giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai để đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong;

b) Được chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKT Vân Phong cho các tổ chức và cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh theo Luật Đầu tư tại Việt Nam để đầu tư vào sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong KKT Vân Phong theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai;

c) Thu tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong theo hợp đồng ký kết với bên thuê;



d) Xây dựng nhà xưởng, kho bãi trong KKT Vân Phong để bán hoặc cho thuê;

đ) Định giá cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, tiền sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong theo thỏa thuận của Ban Quản lý KKT Vân Phong; định giá cho thuê hoặc bán nhà xưởng, kho bãi và tiền dịch vụ;

e) Được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## 2. Nghĩa vụ:

a) Xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong theo đúng quy hoạch chi tiết, thiết kế và tiến độ đã được phê duyệt.

Trường hợp được Ban Quản lý KKT Vân Phong giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong mà không sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm hơn 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư, kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa mà không được Ban Quản lý KKT Vân Phong cho phép gia hạn thì Ban Quản lý KKT Vân Phong quyết định thu hồi đất mà không bồi thường về đất.

b) Duy tu, bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong nhằm đảm bảo chất lượng công trình;

c) Tuân thủ các quy định của Quy chế này, Quy hoạch chi tiết các khu chức năng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; sử dụng đất đúng mục đích được giao hoặc được thuê;

d) Thực hiện các nghĩa vụ về thuế, hải quan và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm cho Ban Quản lý KKT Vân Phong;

## Chương II

# TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA KHU KINH TẾ VÂN PHONG

### Điều 7.

1. KKT Vân Phong gồm hai khu chức năng chính: khu phi thuế quan và khu thuế quan.

Khu phi thuế quan gồm: khu cảng trung chuyển container quốc tế, khu hậu cần cảng và khu trung tâm thương mại - tài chính được xác định trong Quy hoạch KKT Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Khu thuế quan là khu vực còn lại gồm các khu chức năng: khu cảng trung chuyển dầu, cảng chuyên dùng, cảng tổng hợp, khu du lịch, khu công nghiệp, khu dân cư đô thị và khu hành chính.

Quy mô, vị trí của từng khu chức năng được xác định trong Quy hoạch KKT Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Để đảm bảo chất lượng quy hoạch phát triển dài hạn phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, Ban Quản lý KKT Vân Phong được phép thuê công ty tư vấn nước ngoài tham gia lập quy hoạch chi tiết các khu chức năng.

### Điều 8.

1. Khu phi thuế quan được ngăn cách với khu thuế quan trong KKT Vân Phong và nội địa Việt Nam bằng hệ thống tường rào, có cổng và cửa ra, vào, đảm bảo sự kiểm soát của các cơ quan chức năng có liên quan. Khu phi thuế quan có cơ quan hải quan để giám sát, kiểm tra, làm thủ tục hải quan hàng hóa ra, vào. Trong khu phi thuế quan không có khu dân cư, không có dân cư (kể cả người nước ngoài) cư trú thường xuyên hoặc tạm trú.

2. Hoạt động của khu phi thuế quan bao gồm các loại hình sản xuất, kinh doanh chủ yếu như:

a) Trung chuyển hàng hóa, tiếp nhận, chuyển tải, vận chuyển hàng hóa từ trong nước ra nước ngoài và ngược lại;

b) Sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp hàng xuất khẩu, hàng nhập khẩu, hàng phục vụ tại chỗ và sửa chữa thiết bị;



c) Thương mại hàng hóa (bao gồm cả xuất khẩu, nhập khẩu, chuyên khẩu, tạm nhập - tái xuất, phân phối, cửa hàng và siêu thị miễn thuế);

d) Dịch vụ hàng hải và thương mại: vận tải, xếp dỡ, kiểm đếm, giao nhận, đóng mở, dịch chuyển, bảo quản, lưu kho hàng hóa; cung ứng vật tư thiết bị và kỹ thuật, cung ứng nước, thực phẩm và nhiên liệu; các dịch vụ bưu chính, viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vui chơi, giải trí, nhà hàng ăn uống;

đ) Xúc tiến thương mại (hội chợ triển lãm, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các chi nhánh và văn phòng đại diện của các công ty trong nước và nước ngoài và các tổ chức tài chính - ngân hàng) và các hoạt động thương mại khác.

### **Điều 9.**

1. Quan hệ trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu phi thuế quan với nước ngoài với các khu phi thuế quan của các khu kinh tế khác, với các khu chế xuất và giữa các tổ chức kinh tế trong khu phi thuế quan với nhau được áp dụng theo quy định về quan hệ trao đổi giữa nước ngoài với nước ngoài và không phải làm thủ tục hải quan. Các tổ chức kinh tế hoạt động trong khu phi thuế quan được xuất khẩu ra nước ngoài và nhập khẩu từ nước ngoài tất cả hàng hóa, dịch vụ mà pháp luật Việt Nam không cấm xuất khẩu và nhập khẩu.

2. Việc lưu giữ hàng hóa trong khu phi thuế quan không bị hạn chế về thời gian.

3. Tàu nước ngoài được phép trực tiếp vào khu cảng phi thuế quan trong KKT Vân Phong lấy hàng và giao hàng, không phải làm thủ tục xuất nhập cảnh đối với người, chỉ làm thủ tục xuất nhập cảnh đối với tàu tại phao số 0.

### **Điều 10.**

1. Quan hệ trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu phi thuế quan với khu thuế quan (trừ khu chế xuất) trong Khu kinh tế Vân Phong và nội địa Việt Nam được áp dụng theo quy định về quan hệ trao đổi giữa nước ngoài đối với Việt Nam và phải tuân theo các quy định hiện hành của pháp luật về hải quan và về thuế xuất, nhập khẩu.

2. Các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ tại khu thuế quan trong KKT Vân Phong và nội địa Việt Nam chỉ được nhập khẩu từ khu phi thuế quan hàng hóa, dịch vụ mà Việt Nam không cấm nhập khẩu và được bán vào khu phi thuế quan những hàng hóa, dịch vụ mà Việt Nam không cấm xuất khẩu.



## **Điều 11.**

1. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong các trường hợp sau đây thuộc đối tượng không chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:

a) Hàng hóa từ nước ngoài và từ khu phi thuế quan khác nhập khẩu vào khu phi thuế quan trong KKT Vân Phong;

b) Hàng hóa từ khu phi thuế quan xuất khẩu ra nước ngoài và khu phi thuế quan khác;

c) Hàng hóa từ khu phi thuế quan chuyển hoặc bán vào khu chế xuất hoặc doanh nghiệp chế xuất trong lãnh thổ Việt Nam;

d) Hàng hóa không thuộc diện chịu thuế xuất khẩu có xuất xứ từ nội địa Việt Nam đưa vào khu phi thuế quan (trừ hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều này).

2. Hàng hóa thuộc diện chịu thuế xuất khẩu có xuất xứ từ nội địa Việt Nam đưa vào khu phi thuế quan để xuất khẩu ra nước ngoài mà không qua sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp thành sản phẩm tại khu phi thuế quan phải nộp thuế xuất khẩu, làm thủ tục xuất khẩu theo quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra giám sát của hải quan.

3. Hàng hóa có xuất xứ từ nước ngoài và không thuộc danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu hoặc hạn chế nhập khẩu từ khu phi thuế quan nhập vào khu thuế quan (trừ khu chế xuất) trong KKT Vân Phong và nội địa Việt Nam phải nộp thuế nhập khẩu, làm thủ tục nhập khẩu theo quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan.

4. Hàng hóa được sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp tại khu phi thuế quan có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài khi nhập vào khu thuế quan (trừ khu chế xuất) trong KKT Vân Phong và nội địa Việt Nam chỉ phải nộp thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài cấu thành trong sản phẩm, hàng hóa đó và phải làm thủ tục nhập khẩu theo quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan.

5. Hàng hóa, dịch vụ được sản xuất, tiêu thụ trong khu phi thuế quan và hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan không phải chịu thuế giá trị gia tăng. Hàng hóa, dịch vụ từ nội địa Việt Nam và khu thuế quan trong KKT Vân Phong đưa vào khu phi thuế quan được áp dụng thuế suất thuế giá trị gia

tăng là 0%. Hàng hóa dịch vụ từ khu phi thuế quan đưa vào nội địa Việt Nam và khu thuế quan trong KKT Vân Phong phải chịu thuế theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng.

6. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được sản xuất, tiêu thụ trong khu phi thuế quan hoặc được nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (trừ mặt hàng có quy định riêng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của pháp luật thuế tiêu thụ đặc biệt).

7. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ khu phi thuế quan đưa vào khu thuế quan trong KKT Vân Phong và nội địa Việt Nam phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

8. Nguyên liệu sản xuất, vật tư hàng hóa do các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong khu phi thuế quan nhập từ nước ngoài nhưng không sử dụng hết và các thứ phẩm còn có giá trị thương mại được phép bán vào các khu chức năng khác trong Khu kinh tế Vân Phong và nội địa Việt Nam sau khi hoàn tất thủ tục hải quan và nộp thuế nhập khẩu theo quy định hiện hành.

### Chương III

## ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

**Điều 12.** Các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài được quyền lựa chọn thực hiện các dự án đầu tư tại KKT Vân Phong (trừ những dự án thuộc danh mục lĩnh vực cấm đầu tư theo quy định của pháp luật Việt Nam). Các dự án đầu tư có điều kiện trong khu thuế quan thuộc KKT Vân Phong thực hiện theo các quy định hiện hành.

### **Điều 13.**

1. Tất cả các dự án đầu tư của các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài trong KKT Vân Phong được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% được áp dụng trong 15 năm, kể từ khi dự án đầu tư bắt đầu hoạt động kinh doanh và được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 04 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm tiếp theo; được hưởng các ưu



đãi về các loại thuế khác áp dụng đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Luật Đầu tư, các luật thuế khác và các ưu đãi khác theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Các dự án đầu tư sản xuất trong KKT Vân Phong của các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài được miễn thuế nhập khẩu trong 05 năm, kể từ khi bắt đầu sản xuất đối với nguyên liệu sản xuất, vật tư, linh kiện và bán thành phẩm mà trong nước chưa sản xuất được.

3. Giảm 50% thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, kể cả người Việt Nam và người nước ngoài làm việc tại KKT Vân Phong.

4. Những dự án thuộc các lĩnh vực công nghệ cao đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 của Quy chế khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ, đầu tư vào KKT Vân Phong được hưởng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án.

**Điều 14.** Các doanh nghiệp trong nước thuộc các thành phần kinh tế có dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh tại KKT Vân Phong được hưởng các loại hình tín dụng ưu đãi của Nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước.

**Điều 15.** Các tổ chức kinh tế trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài thường trú tại Việt Nam, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức và cá nhân nước ngoài được đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc cho thuê; đầu tư kết cấu hạ tầng các khu chức năng để cho thuê, cho thuê lại hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã xây dựng hạ tầng trong KKT Vân Phong theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai. Người Việt Nam định cư ở nước ngoài được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở trong KKT Vân Phong.

**Điều 16.** Áp dụng chính sách một giá đối với hàng hóa, dịch vụ và tiền thuê đất cho các tổ chức và cá nhân, không phân biệt trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh tại KKT Vân Phong.

## Chương IV

### SỬ DỤNG ĐẤT TRONG KHU KINH TẾ VÂN PHONG

#### Điều 17.

1. Toàn bộ diện tích đất, mặt nước dành cho đầu tư xây dựng và phát triển các



khu công nghiệp, khu cảng và khu phi thuế quan trong KKT Vân Phong đã được xác định trong Quy hoạch chung KKT Vân Phong do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và quy hoạch sử dụng đất chi tiết do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt được Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa giao một lần cho Ban Quản lý KKT Vân Phong để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển.

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo thực hiện việc thu hồi đất đối với diện tích đất được quy hoạch để xây dựng các khu công nghiệp, khu cảng và khu phi thuế quan trong KKT Vân Phong.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo thực hiện việc thu hồi diện tích đất, mặt nước theo kế hoạch sử dụng đất chi tiết được phê duyệt đối với diện tích đất, mặt nước sử dụng cho các khu chức năng còn lại và các mục đích khác trong KKT Vân Phong để giao cho Ban Quản lý KKT Vân Phong theo kế hoạch sử dụng đất chi tiết hàng năm và 5 năm được phê duyệt để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển KKT Vân Phong.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo Ban Quản lý KKT Vân Phong phối hợp với chính quyền địa phương để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất, mặt nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi để giao cho Ban Quản lý KKT Vân Phong thực hiện việc giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất và cho thuê đất cho người có nhu cầu sử dụng đất và tái định cư cho các hộ gia đình bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Ban Quản lý KKT Vân Phong quản lý quỹ đất, mặt nước đã được giao và chịu trách nhiệm về việc sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước và mục đích sử dụng đất, bảo đảm thực hiện đúng Quy hoạch chung KKT Vân Phong được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết được Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt.

4. Đối với trường hợp giao lại đất và cho thuê đất mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất: trên cơ sở giá đất và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất; mức miễn, giảm tiền thuê đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định và các quy định của pháp luật, Ban Quản lý KKT Vân Phong quyết định mức thu tiền sử dụng đất, mặt nước, tiền thuê đất, mặt nước; mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, mặt nước; mức miễn, giảm tiền thuê đất, mặt nước theo từng dự án đầu tư nhằm bảo đảm khuyến khích đầu tư.

5. Đối với trường hợp giao lại đất có thu tiền sử dụng đất và cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất: trên cơ



sở phương án tài chính và giá đất được Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt, Ban Quản lý KKT Vân Phong quyết định giao lại đất và cho thuê đất đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng cho người có nhu cầu sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

6. Các tổ chức và cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giao đất hoặc thuê đất; các tổ chức và cá nhân nước ngoài, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các bên tham gia hợp đồng, hợp tác kinh doanh theo Luật Đầu tư được thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trong KKT Vân Phong và có các quyền, nghĩa vụ tương ứng với hình thức được giao đất, thuê đất theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai.

### **Điều 18.**

1. Các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài trước khi xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong phải có hồ sơ xin phép Ban Quản lý KKT Vân Phong theo quy định của pháp luật về xây dựng. Thời gian xem xét, quyết định của Ban Quản lý KKT Vân Phong tối đa là 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Việc quản lý xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong Khu kinh tế Vân Phong được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

## **Chương V**

### **MỘT SỐ CHÍNH SÁCH KHÁC**

### **Điều 19.**

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trong KKT Vân Phong không có khả năng thu hồi vốn; hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật đến hàng rào các khu chức năng của KKT Vân Phong; hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong các khu chức năng và tái định cư cho các hộ gia đình bị thu hồi đất; hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình xử lý nước thải, chất thải tập trung của các khu chức năng và hỗ trợ

đầu tư xây dựng các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng quan trọng, cần thiết khác để đảm bảo cho hoạt động và phát triển của KKT Vân Phong theo các chương trình mục tiêu theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ưu tiên cân đối vốn đầu tư từ ngân sách địa phương và kết hợp với nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương để thực hiện các nhiệm vụ nêu tại khoản 1 Điều này.

Việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương theo khoản 1 Điều này được xem xét trên cơ sở các dự án đầu tư xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**Điều 20.** Cho phép áp dụng các phương thức huy động vốn sau đây để đầu tư và phát triển KKT Vân Phong:

1. Trong thời hạn 15 năm đầu, kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, ngân sách nhà nước cân đối hàng năm không thấp hơn toàn bộ nguồn thu ngân sách trên địa bàn KKT Vân Phong cho yêu cầu đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng quan trọng, phục vụ chung cho KKT Vân Phong theo các chương trình mục tiêu.

2. Phát hành trái phiếu công trình đối với những dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có quy mô lớn, có vai trò then chốt đối với sự phát triển của KKT Vân Phong theo quy định về phát hành trái phiếu Chính phủ.

3. Ưu tiên việc sử dụng các nguồn vốn ODA và vốn tín dụng ưu đãi đầu tư đối với việc xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ tiện ích công cộng cần thiết của KKT Vân Phong và các trợ giúp kỹ thuật khác;

4. Được phép thu hút vốn đầu tư theo các hình thức BOT, BT, BTO và các hình thức khác phù hợp với quy định hiện hành;

5. Được phép huy động vốn từ quỹ đất theo quy định của pháp luật về đất đai để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội phục vụ chung cho KKT Vân Phong.

6. Huy động vốn đầu tư trực tiếp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn ứng trước của các đối tượng có nhu cầu sử dụng hạ tầng, vốn của các doanh



nghiệp có chức năng xây dựng và kinh doanh công trình hạ tầng kỹ thuật. Mở rộng hình thức tín dụng đồng tài trợ của các tổ chức tín dụng và huy động mọi nguồn vốn dưới các hình thức khác, phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 21.** Cho phép các ngân hàng thương mại nhà nước, ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng liên doanh với nước ngoài, ngân hàng nước ngoài và các tổ chức tín dụng khác được thành lập và hoạt động theo Luật các Tổ chức tín dụng được mở chi nhánh trong KKT Vân Phong để hoạt động theo quy định hiện hành.

## **Điều 22.**

1. Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc, hoạt động đầu tư kinh doanh tại KKT Vân Phong và các thành viên gia đình họ được cấp thị thực xuất nhập cảnh có giá trị nhiều lần có thời hạn phù hợp với thời hạn làm việc, hoạt động đầu tư và kinh doanh tại KKT Vân Phong và được cư trú, tạm trú có thời hạn trong KKT Vân Phong.

2. Khách du lịch bằng tàu biển nước ngoài đến cảng biển của KKT Vân Phong theo hợp đồng với các công ty du lịch trong nước được làm thủ tục nhập cảnh tại cảng.

Bộ Công an hướng dẫn Công an tỉnh Khánh Hòa thực hiện các khoản 1 và 2 Điều này.

3. Ban Quản lý KKT Vân Phong được cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc, hoạt động đầu tư kinh doanh tại KKT Vân Phong theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Ban Quản lý KKT Vân Phong thực hiện quy định này.

## **Điều 23.**

1. Nhà nước hỗ trợ xúc tiến đầu tư vào KKT Vân Phong và quảng bá môi trường đầu tư tại KKT Vân Phong cho các nhà đầu tư tiềm năng trong nước và nước ngoài.

2. Ban Quản lý KKT Vân Phong và các cơ quan nhà nước có liên quan thực hiện cải cách các thủ tục hành chính liên quan tới các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, đấu thầu, thuế, hải quan, quản lý lao động và doanh nghiệp trong KKT Vân Phong.

3. Ban Quản lý KKT Vân Phong phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, giáo dục nhận thức tư tưởng cho cán bộ, nhân dân địa phương về

KKT Vân Phong để tạo sự ủng hộ, tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển KKT Vân Phong.

**Điều 24.** Các tổ chức và cá nhân có công vận động nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vận động các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài và các dự án đầu tư trong nước vào KKT Vân Phong được thưởng theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

## Chương VI

### QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI KHU KINH TẾ VÂN PHONG

#### Điều 25.

1. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thương mại, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Du lịch và các cơ quan liên quan ban hành các quy định hướng dẫn về hoạt động của các khu chức năng trong KKT Vân Phong thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các Bộ, ngành liên quan soạn thảo quy chế tổ chức và hoạt động của cảng trung chuyển container quốc tế của KKT Vân Phong, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

#### Điều 26.

1. Ban quản lý KKT Vân Phong do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Ban Quản lý KKT Vân Phong là cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa để thực hiện việc quản lý tập trung, thống nhất hoạt động trong các lĩnh vực đầu tư xây dựng và phát triển kinh tế tại KKT Vân Phong theo Quy chế hoạt động, quy hoạch, kế hoạch và tiến độ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ban Quản lý KKT Vân Phong có tư cách pháp nhân, có con dấu mang hình quốc huy, có trụ sở làm việc, có biên chế, có kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn



đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm; là đầu mối kế hoạch và ngân sách được cân đối riêng về vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương.

4. Trưởng Ban Quản lý KKT Vân Phong do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Các Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa bổ nhiệm.

**Điều 27.** Ban Quản lý KKT Vân Phong thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn quy định đối với Ban quản lý Khu công nghiệp cấp tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu và các quy định tại Quy chế này.

Ban Quản lý KKT Vân Phong có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh Khánh Hòa rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung KKT Vân Phong để Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; lập quy hoạch xây dựng và quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong Khu kinh tế Vân Phong trình Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt; tổ chức quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra và thanh tra việc thực hiện Quy chế hoạt động, quy hoạch, kế hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Xây dựng các danh mục dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3. Cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại, chi nhánh của các tổ chức và thương nhân nước ngoài; Giấy phép đầu tư nước ngoài theo quy trình đăng ký cấp phép đầu tư; Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư; Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đến làm việc, hoạt động đầu tư kinh doanh; Chứng chỉ xuất xứ hàng hóa tại KKT Vân Phong; thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc xác nhận bảng đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của các dự án đầu tư trong KKT Vân Phong và các giấy phép, chứng chỉ khác theo ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất trong KKT Vân Phong theo đúng mục đích sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai.

5. Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí thực hiện tại KKT Vân Phong trình cơ quan có thẩm quyền xem xét ban hành theo quy định của pháp luật.

6. Làm đầu mối giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, triển khai và thực hiện các dự án đầu tư, kinh doanh và hoạt động tại KKT Vân Phong.

7. Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan trong việc bảo đảm mọi hoạt động trong KKT Vân Phong phù hợp với Quy chế hoạt động này, quy hoạch, kế hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

8. Thực hiện nhiệm vụ quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển trên địa bàn KKT Vân Phong, quản lý các dự án xây dựng bằng nguồn vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước tại KKT Vân Phong theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

9. Tổ chức, triển khai, giới thiệu, đàm phán, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trong và ngoài nước. Xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

10. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương quy hoạch và đầu tư xây dựng các khu dân cư tái định cư gắn liền với việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật và xã hội thiết yếu.

11. Báo cáo định kỳ các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về tình hình triển khai quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển KKT Vân Phong.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa giao trong từng thời kỳ.

**Điều 28.** Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm:

1. Tổ chức lập, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung KKT Vân Phong để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và phê duyệt quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng trong KKT Vân Phong.

2. Phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong KKT Vân Phong; tiến hành thu hồi đất và giao đất cho Ban Quản lý KKT Vân Phong để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển KKT Vân Phong theo quy định tại các khoản 1 và 2 - Điều 17 của Quy chế này.

3. Quy định khung giá đất và giao Ban Quản lý KKT Vân Phong quy định mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mức miễn, giảm tiền sử dụng đất; mức miễn, giảm tiền thuê đất trong KKT Vân Phong theo từng dự án nhằm đảm bảo khuyến khích đầu tư trong những trường hợp giao lại đất, cho thuê đất mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất và phê duyệt phương án tài chính và giá đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.



4. Thực hiện quản lý nhà nước đối với các dự án trong KKT Vân Phong theo quy hoạch được duyệt; ủy quyền cho Ban Quản lý KKT Vân Phong phê duyệt các dự án đầu tư trong nước thuộc thẩm quyền; trình phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền danh mục các dự án đầu tư phát triển và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm tại KKT Vân Phong.

5. Ban hành các chính sách ưu đãi và khuyến khích cụ thể phù hợp với các quy định hiện hành để thực hiện việc ưu đãi tuyển dụng và sử dụng lao động tại chỗ; hỗ trợ đào tạo nghề đối với lực lượng lao động ở địa phương; tạo điều kiện cho lực lượng lao động địa phương có thể vào làm việc tại các doanh nghiệp trong KKT Vân Phong; khuyến khích và thu hút lao động có chuyên môn cao, tay nghề giỏi từ các nơi khác về làm việc tại KKT Vân Phong; hỗ trợ xây dựng nhà ở cho công nhân; hỗ trợ xây dựng các khu tái định cư; hỗ trợ xúc tiến đầu tư - thương mại; hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh quá trình đầu tư và phát triển KKT Vân Phong.

6. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện Vạn Ninh và Ninh Hòa thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và chỉ đạo các cơ quan chức năng của tỉnh phối hợp với Ban Quản lý KKT Vân Phong thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp KKT Vân Phong hoạt động được thuận lợi.

7. Cấp kinh phí hoạt động hành chính, sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển cho Ban Quản lý KKT Vân Phong từ ngân sách tỉnh Khánh Hòa theo kế hoạch hàng năm.

8. Chủ trì và chỉ đạo Ban Quản lý KKT Vân Phong tổ chức thực hiện tốt các chính sách tái định cư, định canh và chính sách xã hội, giải quyết công ăn việc làm để đảm bảo đời sống của nhân dân và điều kiện sinh hoạt, làm việc cho người lao động trong Khu kinh tế Vân Phong.

9. Chỉ đạo, tạo điều kiện cho Ban Quản lý KKT Vân Phong thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy chế này; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để tổ chức quản lý KKT Vân Phong phát triển nhanh và bền vững.

## **Điều 29.**

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và hành chính lãnh thổ đối với KKT Vân Phong; ủy quyền và hướng dẫn cho Ban quản lý KKT Vân Phong thực hiện một

số nhiệm vụ quản lý nhà nước về các lĩnh vực đầu tư xây dựng, quy hoạch, quản lý tài nguyên và môi trường, quản lý và phát triển đô thị, quản lý đất đai, lao động, xuất nhập khẩu và một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật và theo Quy chế này đảm bảo nguyên tắc “một cửa, tại chỗ” nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước trong KKT Vân Phong và các yêu cầu đầu tư phát triển của KKT Vân Phong.

2. Đối với những lĩnh vực không phân cấp, không ủy quyền cho Ban Quản lý KKT Vân Phong, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với KKT Vân Phong bằng cách tổ chức các đơn vị trực thuộc nằm trong KKT Vân Phong và có quy chế phối hợp với Ban Quản lý KKT Vân Phong để thực hiện thẩm quyền được giao.

## Chương VII

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 30.** Những quy định khác liên quan đến hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong KKT Vân Phong không quy định trong Quy chế này, được thực hiện theo các điều khoản tương ứng của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Hải quan, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Thương mại, Luật Bảo vệ môi trường, các Luật thuế, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

**Điều 31.** Những ưu đãi dành cho các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ tại KKT Vân Phong theo Quy chế này được phép áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài đã có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn KKT Vân Phong trước ngày ban hành Quy chế này cho thời gian ưu đãi còn lại kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành./.

**THỦ TƯỚNG**

**Phan Văn Khải**